

Bản án số: 89/2023/HSST

Ngày: 06/6/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 11/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXX ngày 23/5/2023, đối với bị cáo:

Triệu Quang L; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/9/1972;

Nơi cư trú: thôn Bình Ri, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Triệu Quang L, sinh năm 1947; con bà: Dương Thị T, sinh năm 1951; cùng trú tại thôn Bình Ri, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; bị cáo có 05 anh em, L là con thứ nhất; Vợ thứ nhất: Đỗ Thu P, sinh năm 1977 (Đã ly hôn), có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; Vợ thứ hai: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985 (Đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Triệu Quang L bị bắt, tạm giữ từ 02/02/2023 đến ngày 11/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên – Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hà Duy K, sinh năm 1961; Trú tại: TDP Giếng, phường Hồng Tiến,

thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn H, sinh năm 1981; Trú tại: TDP Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/02/2023, tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát ANTT tại khu vực tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện tại hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên (Hầm chui thứ nhất) có đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì đối tượng nam giới khai tên là Triệu Quang L, sinh năm 1972, đang tạm trú tại tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. L đã tự lấy từ bên trong bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE đang cầm trên tay ra 01 (một) túi nilon, bên trong túi nilon có chứa chất bột màu trắng đục. Theo L khai nhận số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy (loại Heroine) của L mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ niêm phong toàn bộ số vật chứng trên ký hiệu A rồi chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên (PC09) đã tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A bên trong 01 túi nilon, bên trong túi nilon có chứa chất bột màu trắng, sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng chất rắn màu trắng được **0,141 gam** (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng nêu trên cho vào phong bì màu trắng ký hiệu M. Mẫu giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu M được gửi giám định tại phòng PC09 – Công an tỉnh Thái Nguyên. Vỏ bao mẫu phong bì niêm phong ký hiệu A cho vào phong bì dán kín ký hiệu L để lưu kho.

Ngày 02/02/2023, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 97/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu M thu của Triệu Quang L, yêu cầu giám định để xác định chất thu giữ có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số: 364/KL - KTHS ngày 10/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

*- Chất bột màu trắng đục trong phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine (Heroin)**, khối lượng là: **0,141 gam**;*

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Quang L khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 02/02/2023, L thuê xe ôm từ chỗ trọ thuộc tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực hầm cầu chui

đoạn đi qua đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên thuộc tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến nơi, L xuống xe và đi bộ vào hầm cầu chui sang bên kia đường cao tốc thì gặp một người nam giới, L hỏi mua ma túy và được người này đồng ý bán. Sau đó L cầm số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đưa cho người này, người này cầm tiền rồi đưa lại cho L một bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse. L cầm bao thuốc lá kiểm tra thì thấy bên trong bao thuốc lá có một túi nilong chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua ma túy xong, L đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, L đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua được cho Cơ quan Công an. Mục đích L mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong có 0,121 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có chứa vỏ bao mẫu lưu kho; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 89/CT - VKS PY ngày 10/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Triệu Quang L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Quang L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Quang L từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại sau giám định 0,121 gam và vỏ bao mẫu; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo và đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên, người liên quan không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[1.2]. Người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá về tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo L giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo xác định là người nghiện ma túy từ năm 2022 do đua đòi theo bạn bè. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 02/02/2023, bị cáo thuê xe ôm từ chỗ trọ thuộc tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực hầm cầu chui đoạn đi qua đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên thuộc tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên để tìm mua ma túy mục đích để sử dụng. Bị cáo mua số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) được đưa một bao thuốc lá nhãn hiệu White Hourse bên trong bao thuốc lá có một túi nilong chứa ma túy loại Heroine. Khi đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Triệu Quang L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/02/2023, tại tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Triệu Quang L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam Heroine, mục đích mua để sử dụng cho bản

thân thì bị lực lượng Công an thành phố Phổ Yên phát hiện bắt quả tang. Bị cáo cũng xác định mua ma túy để phục vụ nghiện, không có mục đích mua bán, không có đồng phạm khác tham gia cùng.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Triệu Quang L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vẫn cố ý thực hiện nên hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine,có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam....”

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thấy rằng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, là tệ nạn xã hội, huỷ hoại sức khoẻ của con người, là nguyên nhân phát sinh căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Cũng từ tệ nạn nghiện hút ma túy mà có nhiều người dân lương thiện đã trở thành những người phạm tội mất hết cả nhân tính. Nguy hiểm hơn là hiện nay, tệ nạn nghiện hút ma túy đã và đang len lỏi vào cả học đường ở các cấp, dẫn đến tình trạng phạm tội ở một số thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên có chiều hướng gia tăng. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Bị cáo là người nghiện nên đã bất chấp vi phạm mua ma túy chỉ để phục vụ nhu cầu cá nhân. Việc Các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Phổ Yên lựa chọn làm án trọng điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại địa phương ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này. Đồng thời phổ biến, giáo dục pháp luật rộng rãi trong nhân dân, phục vụ cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và giáo dục riêng đối với người vi phạm pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, các vật chứng khác đã thu giữ cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy của Triệu Quang L, theo L khai mua của một người nam giới ở hầm cầu chui qua đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên. L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho L, kiến nghị Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Quang L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Triệu Quang L 18** (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/02/2023.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Triệu Quang L 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Triệu Quang L.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,121 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L, ghi mẫu lưu kho; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Hourse.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 15/5/2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Quang L phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ Yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà